

# ĐỔI MỚI TỔ CHỨC BỘ MÁY CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY\*

LỤC VIỆT DŨNG \*\*

**Tóm tắt:** Hoàn thiện tổ chức và hoạt động chính quyền địa phương nói chung, tổ chức bộ máy chính quyền đô thị nói riêng ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu đổi mới và công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng và Nhà nước hiện nay. Bài viết đánh giá khái quát thực trạng tổ chức bộ máy chính quyền đô thị ở Việt Nam; qua đó, nêu lên một số kiến nghị nhằm đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền đô thị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ.

**Từ khóa:** Chính quyền đô thị; chính quyền địa phương; đổi mới tổ chức bộ máy

## Đặt vấn đề

Bước vào thế kỷ XXI được xác định là thế kỷ của đô thị và đô thị hoá, Việt Nam đang có tốc độ đô thị hóa nhanh chóng cả về không gian và dân số, nhất là tại các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng... Sự phát triển cả về số lượng và quy mô của đô thị đặt ra những vấn đề cấp bách như nhà ở, việc làm, cải thiện các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và môi trường đô thị... Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy tổ chức bộ máy của chính quyền đô thị ở Việt Nam chưa có sự khác biệt rõ nét với chính quyền nông thôn, chưa phù hợp với những đặc thù, chưa phát huy được thế mạnh để giải quyết tốt các thách thức mà đô thị đang phải đối mặt. Vì vậy, đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền đô thị là yêu cầu thực tế, khách quan, xuất phát từ đòi hỏi phát triển nội tại của mỗi đô thị, cũng như từ nhu cầu chung của cả nước, từ sức ép của quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng.

## 1. Thực trạng tổ chức bộ máy chính quyền đô thị ở Việt Nam hiện nay

Chính quyền đô thị có thể hiểu đó là mô hình chính quyền địa phương, được thành lập

để thực hiện chức năng quản lý và quyết định các biện pháp thực hiện nhiệm vụ của đô thị theo quy định của pháp luật, đảm bảo kết hợp hài hòa giữa lợi ích của người dân đô thị với lợi ích chung của cả nước.

Chính quyền đô thị ở Việt Nam được tổ chức theo hai mô hình: chính quyền đô thị tại các thành phố trực thuộc trung ương và chính quyền đô thị thuộc địa phương. Hai mô hình này giống nhau ở cách thức tổ chức bộ máy chính quyền theo chiều ngang (đều bao gồm Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND)); sự khác biệt là chính quyền đô thị ở trung ương được tổ chức thành ba cấp chính quyền, còn chính quyền đô thị trực thuộc địa phương chỉ gồm hai cấp chính quyền. Cụ thể như sau:

Xét theo chiều dọc, bộ máy chính quyền đô thị tại các thành phố trực thuộc Trung ương được tổ chức thành ba cấp, cụ thể: Chính quyền thành phố (cấp một) thống nhất quản lý mọi mặt hoạt động của đô thị và đại diện đô thị trong quan hệ với chính quyền trung ương; Chính quyền cấp quận, huyện, thị xã (cấp hai) quản lý các lĩnh vực hoạt động trên địa bàn của mình và thực hiện các nhiệm vụ do chính quyền cấp một giao xuống; Chính quyền phường, xã, thị trấn (cấp ba) là chính quyền cấp cơ sở, rất gần dân, có thể phản ánh nhanh chóng, kịp thời nhu cầu, nguyện vọng của người dân trong địa

\* Bài viết là sản phẩm được chất lọc từ đề tài khoa học cấp cơ sở: “Đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền đô thị Việt Nam hiện nay”, mã số CSTC.14-20

\*\* Học viện Chính trị khu vực I.

bàn. Giống như chính quyền cấp hai, chính quyền cấp ba tiến hành quản lý các mặt tại địa bàn và thực hiện nhiệm vụ do chính quyền cấp trên giao phó.

Bộ máy chính quyền đô thị trực thuộc địa phương được tổ chức thành hai cấp: chính quyền cấp một (thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh) - chính quyền cấp hai (xã, phường, thị trấn). Tuy nhiên, cần thiết phải xem xét mô hình chính quyền đô thị trong mối tương quan với chính quyền địa phương chứa đựng nó. Theo đó, chính quyền đô thị được xác định là cấp chính quyền trung gian, chịu sự quản lý trực tiếp của chính quyền địa phương cấp tỉnh; vai trò là cầu nối giữa chính quyền địa phương cấp tỉnh (cấp một) với chính quyền địa phương cấp cơ sở (cấp ba - xã, phường, thị trấn). Chính quyền đô thị có chức năng quản lý nhà nước trong phạm vi hành chính lãnh thổ, cùng với đó, triển khai các công việc do chính quyền địa phương cấp trên giao cho.

Về chiều ngang, bộ máy chính quyền địa phương ở đô thị bao gồm HĐND và UBND được tổ chức ở tất cả các cấp chính quyền. Với vị trí là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, do nhân dân địa phương bầu ra nên cơ cấu của HĐND phải tuân thủ theo các quy định thiết kế bộ máy chính quyền trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 gồm có Thường trực HĐND và các ban của HĐND. Số lượng thành viên Thường trực HĐND và các Ban của HĐND có sự thay đổi giữa các cấp của chính quyền đô thị, ví dụ: HĐND cấp thành phố trực thuộc Trung ương được tổ chức bốn ban là Ban Văn hoá – xã hội, Ban Kinh tế - ngân sách, Ban Pháp chế, Ban Đô thị; HĐND thành phố, thị xã, phường, thị trấn rút gọn lại chỉ có hai ban Kinh tế - xã hội và Pháp chế.

Ủy ban nhân dân là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, góp phần

bảo đảm sự chỉ đạo, quản lý thống nhất trong toàn bộ địa giới hành chính của địa phương nên Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã giao cho Chính phủ quy định cụ thể cơ cấu, tổ chức bộ máy của UBND bảo đảm phù hợp với đặc điểm của nông thôn, đô thị hải đảo và điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương; đáp ứng yêu cầu tinh gọn, hợp lý, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Về cơ bản một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND được tổ chức thống nhất ở tất cả các địa phương<sup>1</sup>; tuy nhiên, có tính đến yếu tố đặc thù về điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội, dân cư để thiết kế thêm các cơ quan riêng biệt. Chẳng hạn như Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thêm các sở đặc thù như Sở Quy hoạch - kiến trúc, Ban Dân tộc hay cùng là Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn ở những đô thị nằm ở miền núi phía Bắc tập trung vào chính sách phát triển thế mạnh của địa phương là lâm nghiệp; ngược lại, tại các khu vực đồng bằng thực hiện nhiệm vụ tổ chức sản xuất nông nghiệp hay vùng ven biển sẽ chăm lo đến đời sống của bà con ngư dân gắn liền với ngư nghiệp.

<sup>1</sup> Theo Nghị định 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ các Sở được tổ chức thống nhất ở tất cả các địa phương đó là: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND.

Theo Nghị định 37/2014/NĐ - CP của Chính phủ các phòng chuyên môn được tổ chức thống nhất ở các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đó là: Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài Nguyên và Môi trường, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hoá và Thông tin, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Y tế, Thanh tra huyện, Văn phòng HĐND và UBND.

Thực tiễn cho thấy, tình trạng phổ biến ở đô thị Việt Nam là “trong đô thị có nông thôn”. Như vậy, ở đây có sự đan xen giữa các khu vực đã đô thị hoá (khu vực lõi đô thị) với khu vực đang đô thị hoá (nửa đô thị, nửa nông thôn) và khu vực nông thôn trong cùng một đô thị. Vì vậy, không thể thiết kế bộ máy chính quyền đô thị thuần tuý “gồm chính quyền địa phương ở thành phố trực thuộc trung ương, quận,... thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, phường, thị trấn”<sup>2</sup>; mà vẫn tổ chức song song hai hệ thống chính quyền là: chính quyền thành phố - quận (thị xã) - phường (thị trấn) dành cho khu vực nội thành, chính quyền thành phố - huyện - xã dành cho khu vực ngoại thành. Ở khu vực ngoại thành, bên cạnh nhiệm vụ thúc đẩy quá trình đô thị hóa, chính quyền các cấp vẫn phải thực hiện nhiệm vụ chăm lo đến đời sống của người dân về nhiều mặt của quá trình sản xuất như vấn đề ruộng đất, thời vụ gieo trồng, thủy lợi, tiêu thụ sản phẩm... Điều này ảnh hưởng đến việc thực hiện các chức năng đô thị của chính quyền, đặc biệt là chính quyền thành phố.

#### \* Đánh giá chung

Về ưu điểm: Việc thiết kế mô hình chính quyền đô thị với hai hệ thống song song là chính quyền dành cho khu vực nội thành, chính quyền dành cho khu vực ngoại thành với đầy đủ HĐND và UBND ở tất cả các cấp hành chính như hiện nay vừa đáp ứng được yêu cầu giải quyết tình trạng “trong đô thị có nông thôn”, vừa đảm bảo tính chất gần dân, sát với dân, người dân không phải đi xa để tiếp cận, làm việc với chính quyền. Mô hình này giúp chính quyền lắng nghe, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người dân một cách chính xác; kịp thời, qua đó, giải quyết nhanh chóng các công việc của họ. Đồng thời, tổ chức bộ máy chính quyền đô thị

không quá khác biệt với chính quyền địa phương ở nông thôn sẽ bảo đảm tính thống nhất các đơn vị hành chính - lãnh thổ trong cả nước. Qua đó, các cơ quan nhà nước ở trung ương sẽ dễ dàng hơn trong việc đưa ra các chủ trương, chính sách chung áp dụng trên phạm vi lãnh thổ toàn quốc, cho từng cấp chính quyền, không mất thời gian đưa ra quy định cho từng loại hình chính quyền địa phương.

Về hạn chế: Đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương bảo đảm quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong việc quyết định và tổ chức thực hiện những chính sách trong phạm vi được phân cấp; tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt là những nội dung quan trọng được xác định trong các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên, thực tiễn tổ chức bộ máy chính quyền đô thị hiện nay là chưa bảo đảm việc thực hiện quan điểm, đường lối của Đảng, quy định của Hiến pháp; vì chưa phân định thật rõ tính đặc thù của chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo. Các đơn vị hành chính nhìn chung quy mô nhỏ, nhiều đơn vị không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, nhất là cấp huyện, cấp xã<sup>3</sup>. Thiết kế bộ máy chính quyền đô thị giống với nông thôn là không phù hợp, không phát huy được tiềm năng, thế mạnh của đô thị. Đô thị đòi hỏi quản lý theo ngành, nông thôn quản lý theo lãnh thổ là chủ yếu. Hơn nữa, quy mô lãnh thổ của đô thị thường nhỏ hơn nông thôn, việc chia quá nhỏ đô thị sẽ làm phân mảnh các hoạt động quản lý đô thị vốn mang tính chất liên hoàn, thống nhất trong cả thành phố. Cấp quận và phường ở các đô thị lớn cũng không giống với cấp huyện, xã

<sup>2</sup> Điều 4, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, <https://thuvienphapluat.vn>

<sup>3</sup> Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, <https://thuvienphapluat.vn>

của khu vực nông thôn. Xuất phát từ đặc thù nông thôn là khu vực tập trung quân cư, gắn bó lâu đời, huyết thống, sản xuất, văn hóa, truyền thống... nên chính quyền cấp xã, huyện ngoài chức năng là cơ quan quyền lực nhà nước còn phải chăm lo cho nhân dân về nhiều mặt của quá trình sản xuất, như vậy đời sống của nhân dân mới được bảo đảm. Bộ máy chính quyền đô thị chưa bảo đảm sự thống nhất trong vận hành để giải quyết các vấn đề nóng của xã hội như truy quét các tệ nạn xã hội như mại dâm, cờ bạc... Tổ chức chính quyền đô thị ba cấp như hiện tại khiến cho các tình trạng trên không được giải quyết một cách đồng bộ, triệt để; đồng thời, gây khó khăn trong việc xác định trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền mỗi cấp bởi sự chông chéo, cắt khúc và thiếu hụt chức năng của các cấp chính quyền theo quy định của pháp luật. Trong khi đó, công tác phối hợp hành động giữa các cơ quan, đơn vị của phường, quận chưa thực sự nhuần nhuyễn, còn mang tính phong trào, nhất thời, ỷ lại và rời rạc; khi xảy ra sai sót dễ đổ lỗi cho nhau, không ai chịu trách nhiệm. Do đó, tính hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của bộ máy chính quyền đô thị ở Việt Nam còn thấp. Thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp chính quyền không được phân định rõ ràng, quyền lực không đủ mạnh, các điều kiện về tổ chức, cán bộ, tài chính, ngân sách, cơ sở vật chất để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn chưa bảo đảm để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp. Do chưa mạnh dạn phân cấp, phân quyền cho địa phương nên nhiều công việc cơ quan chính quyền địa phương có khả năng giải quyết nhưng không có quyền giải quyết, các cơ quan cấp trên không có khả năng giải quyết hiệu quả nhưng lại có quyền giải quyết, dẫn đến nhiều công việc ùn tắc, chậm trễ, kém hiệu quả. Mâu thuẫn này đã ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước trong chính quyền đô thị.

### \* Nguyên nhân

*Nguyên nhân khách quan:* Tốc độ đô thị hóa nhanh đã tạo ra nhiều thách thức đối với chính quyền đô thị ở Việt Nam hiện nay như tăng trưởng của các đô thị chưa đa dạng; thiếu bền vững, phụ thuộc vào việc khai thác tài nguyên; năng lực dự trữ và tầm nhìn dài hạn còn hạn chế... Để giải quyết được những vấn đề nói trên, đòi hỏi chính quyền đô thị phải được đổi mới và hoạt động có hiệu quả thực hiện tốt các giải pháp phát triển bền vững.

*Nguyên nhân chủ quan:* Các quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức, hoạt động của HĐND và UBND chưa phù hợp với đặc thù của đô thị, không phân biệt rành mạch nông thôn, hải đảo, đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt. Một số vấn đề về phân định thẩm quyền giữa trung ương và địa phương nhưng mới chỉ dừng lại ở nguyên tắc, trong khi việc thực thi thẩm quyền của từng cấp chính quyền là những hoạt động lĩnh vực hết sức cụ thể ở quy mô và loại chức năng, nhiệm vụ của từng cấp chính quyền. Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chính quyền đô thị còn hạn chế, chưa tạo được sự đột phá trong đổi mới mô hình tổ chức, hoạt động của chính quyền phù hợp với đặc điểm của đô thị.

## 2. Một số kiến nghị đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền đô thị ở Việt Nam hiện nay

*Thứ nhất, nâng cao nhận thức về đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền đô thị*

Để xây dựng được mô hình chính quyền đô thị hoạt động chất lượng, hiệu lực và hiệu quả; đòi hỏi phải đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức của đội ngũ lãnh đạo, quản lý; kết hợp với sự đồng lòng, phát huy tính chủ động của mọi thành phần xã hội trong quá trình xây dựng chính quyền. Thống nhất nhận thức về xây dựng, đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của chính quyền đô thị phải gắn với mục tiêu, yêu

cấu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, gắn với việc cụ thể hóa và thực thi các quy định của Hiến pháp năm 2013 về chính quyền địa phương, đặc biệt là xây dựng chính quyền đô thị với tư cách là một mô hình chính quyền địa phương với những đặc thù riêng biệt. Có như vậy mới tạo ra những thay đổi lớn cho chính quyền đô thị, mang lại quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, qua đó đảm bảo hiệu quả hoạt động của chính quyền đô thị trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam.

*Thứ hai, hoàn thiện pháp luật về tổ chức bộ máy chính quyền đô thị*

Hệ thống pháp luật là cơ sở cho việc xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy của chính quyền đô thị. Vì vậy, cần tiếp tục rà soát, sửa đổi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương ở đô thị theo hướng phân biệt rõ sự khác nhau với mô hình chính quyền địa phương ở nông thôn. Nghiên cứu ban hành luật tổ chức chính quyền đô thị, tách khỏi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về phân cấp, phân quyền trong đó xác định rõ các vấn đề phân công nhiệm vụ, quyền hạn gì? Cho cấp nào? Phân công đến đâu là phù hợp... Đồng thời, quy định đầy đủ về thiết chế, về nguyên tắc, trình tự, thủ tục để giải quyết những tranh chấp giữa trung ương với chính quyền đô thị hoặc giữa các đơn vị hành chính cùng cấp thuộc chính quyền đô thị với nhau trong quá trình phân cấp, phân quyền.

*Thứ ba, thiết kế mô hình tổ chức bộ máy tinh gọn, phù hợp với từng loại đô thị*

Tổ chức bộ máy tinh gọn, linh hoạt các cấp chính quyền phù hợp với đặc điểm của từng đô thị. Để đảm bảo giải quyết tốt tình trạng "trong đô thị có nông thôn" cần tiếp tục tổ chức song song bộ máy chính quyền ở nội thành, đã đô thị hoá và chính quyền tại khu vực nông

thôn. Tuy nhiên, thiết kế mô hình chính quyền đô thị cần chú ý đến tính tương thích với điều kiện của đô thị trực thuộc trung ương và đô thị thuộc địa phương.

Ở các thành phố trực thuộc trung ương, bộ máy chính quyền có thể tổ chức theo hướng một cấp chính quyền địa phương (cấp thành phố) và hai cấp hành chính (quận, phường) ở khu vực đô thị và mô hình tổ chức ba cấp chính quyền (thành phố - huyện - xã) ở khu vực nông thôn. Bởi lẽ, cấp quận, huyện là cấp trung gian, cấp hành chính nhân tạo. Trong lịch sử tổ chức chính quyền đô thị ở nước ta cũng đã có giai đoạn không tổ chức Hội đồng nhân dân mà chỉ có Ủy ban Hành chính. Tổ chức chính quyền quận - phường trên địa bàn thành phố hiện nay chưa phản ánh tính chất, yêu cầu phát triển đô thị và không đảm bảo chức năng của một cấp chính quyền đô thị. Trong quá trình xây dựng, vận hành nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng, đòi hỏi bộ máy chính quyền đô thị phải có sự tập trung, thống nhất, đủ sức mạnh, sáng suốt đưa ra những quyết sách chính xác, phù hợp để nắm bắt thời cơ tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển chung của đô thị. Vấn đề giảm cấp trung gian là đòi hỏi từ thực tiễn để có một chính quyền đô thị hoạt động hiệu quả hơn, gần dân và có điều kiện nâng cao chất lượng sống, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức và cơ chế quản lý, để đô thị phát triển bền vững<sup>4</sup>.

Đối với đô thị thuộc địa phương, chính quyền vẫn được tổ chức đầy đủ HĐND và UBND như hiện nay ở cấp thành phố, thị xã; nhưng chỉ tổ chức cấp hành chính đối với

<sup>4</sup> TS. Phạm Thị Ngọc Dung, Đề tài khoa học cấp cơ sở đã nghiệm thu năm 2018 tại Học viện Chính trị khu vực I: "Nghiên cứu mô hình chính quyền đô thị của một số quốc gia trên thế giới và những gợi mở trong việc hoàn thiện chính quyền đô thị ở Việt Nam hiện nay", mã số CS.01.18. 2018.

phường. Hầu hết, các đô thị thuộc địa phương thường có diện tích trung bình, mật độ dân số không cao như tại các thành phố trực thuộc trung ương; vì vậy, chính quyền thành phố có thể bảo đảm khả năng tiếp cận của người dân với các dịch vụ công cộng một cách thuận tiện. Việc tổ chức HĐND cấp phường sẽ là một tầng nấc trung gian làm cho bộ máy nhà nước công kênh, gây khó khăn cho công tác quản lý điều hành đô thị.

*Thứ tư, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho chính quyền đô thị*

Phân cấp, phân quyền thực chất là trao cho chính quyền đô thị quyền tự quyết định, tự quản lý những công việc cụ thể trên các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội như về ngân sách, hành chính, kinh tế, đất đai... Phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương nói chung và chính quyền đô thị nói riêng ở Việt Nam cần bảo đảm nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, tránh tình trạng hoạt động hình thức, nhất là đối với HĐND; tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho chính quyền đô thị; bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất và thông suốt của trung ương; đồng thời, phát huy quyền tự chủ, tính năng động sáng tạo của chính quyền đô thị; việc phân cấp phải phù hợp với điều kiện, tiềm năng, khả năng của mỗi đô thị nhưng cũng phải tránh tình trạng phát triển tùy tiện của địa phương; bảo đảm tính công khai,

minh bạch trong sử dụng tài chính, ngân sách, tài sản công và bố trí nguồn nhân lực, tránh lãng phí, sử dụng kém hiệu quả hoặc để xảy ra tình trạng tham nhũng<sup>5</sup>.

Tuy nhiên, để tránh tình trạng lợi dụng phân cấp, phân quyền đưa ra các quyết sách vì lợi ích cục bộ hoặc sẵn sàng vi phạm pháp luật để thực hiện theo hướng có lợi cho địa phương thì cần thiết phải bảo đảm kiểm soát, thanh tra, kiểm tra giữa các cấp, các cơ quan với chính quyền đô thị; tăng cường sự giám sát, phản biện từ các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và của người dân trong quá trình tổ chức, hoạt động của chính quyền đô thị.

### 3. Kết luận

Trong bối cảnh Việt Nam đang xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nhà nước của dân, do dân và vì dân thì vị trí và vai trò của chính quyền địa phương nói chung, chính quyền đô thị nói riêng càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Việc đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền đô thị phải được thực hiện trên cơ sở thống nhất nhận thức của toàn xã hội, tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật, thiết kế mô hình chính quyền đảm bảo tổ chức tập trung, tinh gọn, bảo đảm vận hành thông suốt, nhanh nhạy; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, các cấp chính quyền; hướng đến một chính quyền thân thiện, vì dân phục vụ. ■

#### *Danh mục tài liệu tham khảo:*

1. PGS. TS Nguyễn Minh Đoan, Phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương, *Tạp chí Luật học*, số 5/2012.
2. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013.
3. ThS. Nguyễn Hữu Hào (2017), *Chính quyền địa phương trong phân cấp quản lý nhà nước hiện nay*, <https://tcnn.vn>
4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015.

<sup>5</sup> PGS, TS. Nguyễn Minh Đoan, Phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương, *Tạp chí Luật học* số 5/2012.